

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HS-ST

Ngày: 17 – 6 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lâm Hoàng Việt

Bà Thạch Thị Mỹ Kim

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Quyền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Phương- Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2021/HSST ngày 14 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Lê P, sinh ngày 05/6/1987; Nơi cư trú khóm H, phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc P2 đã chết và bà Lê Thị C đã chết, anh chị em ruột không có, vợ Trần Thị Kim H, sinh năm 1982, con có 02 người lớn nhất sinh năm 2005 và nhỏ nhất sinh năm 2018. Tiền án: có 01 tiền án, ngày 16/01/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản đến ngày 27/8/2020 chấp hành xong đến nay chưa được xóa án tích. Tiền sự: không. Bị bắt tạm giam từ ngày 06/3/2021 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

- Bị hại: Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1955 (vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: số B01, khóm B, phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Trần Ngọc S**, sinh năm 1991 (vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: khóm H, phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

- Người làm chứng:

Chị **Nguyễn Thị Mỹ N**, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp H, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 06/02/2021 bị cáo Nguyễn Lê P nảy sinh ý định đi đến vườn trồng bưởi da xanh tọa lạc tại khóm H, phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh của ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1955, ngụ số B01, khóm B, phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh để trộm bưởi về ăn và chưng Tết. Bị cáo lấy theo một cái giỏ xách nhựa màu đỏ - vàng và mượn xe gắn máy mang biển số 84 – 620PC của anh Trần Ngọc S, sinh năm 1991, ngụ khóm H, phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh rồi kêu chị Nguyễn Thị Mỹ N, sinh năm 1999, ngụ ấp H, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh cùng đi với mục đích là trông coi xe để bị cáo vào trong bể trộm bưởi. Khi đến nơi bị cáo để chị N trông giữ xe ở ngoài cách hàng rào khoảng 20 mét, còn bị cáo thì lén lút trèo tường rào vào bên trong khu vườn của ông T lần lượt bẻ 05 trái bưởi da xanh bỏ vào giỏ xách nhựa màu đỏ - vàng rồi trèo tường rào trở ra ngoài thì bị lực lượng Công an phát hiện.

Tại bản kết luận định giá số 08/BKLDGTS ngày 18/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Trà Vinh kết luận: tài sản là 05 trái bưởi da xanh có trọng lượng 09kg có giá trị thành tiền là 225.000 đồng (hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Đối với Nguyễn Thị Mỹ N và Trần Ngọc S không biết ý định của bị cáo cũng như không liên quan đến vụ án nên không xử lý.

Về vật chứng vụ án: Xe mô tô, giỏ xách và năm trái bưởi da xanh đã trả lại cho chủ sở hữu xong.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số: 21/CT-VKS-HS ngày 13/5/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố Nguyễn Lê P về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Nguyễn Lê P phạm tội “Trộm cắp tài sản” như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm b khoản 1 điều 173; điểm h,s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê P từ 09 tháng đến 12 tháng tù và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Lê P đã khai nhận: Vào khoảng 21 giờ ngày 06/02/2021 bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 84 – 620PC chở chị Nguyễn Thị Mỹ N đi đến khóm H, phường G, thành phố T bị cáo để chị N đứng bên ngoài trông giữ xe, bị cáo leo rào vào bên trong vườn bưởi hái trộm 05 trái bưởi da xanh trị giá 225.000đ của ông Nguyễn Văn T rồi leo rào ra ngoài thì bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và tang vật chứng đã thu giữ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Lê P đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Nguyễn Lê P về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Bản thân bị cáo đã có một lần tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án, nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội mới, chứng tỏ bị cáo rất xem thường pháp luật. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để nhắc nhở phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn đã thu hồi trả lại bị hại còn nguyên vẹn. Nghĩ nên xem đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Văn T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Ngọc S đã nhận lại được tài sản nên không có yêu cầu. Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Về vật chứng: Đã trả lại cho chủ sở hữu xong.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lê P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ: Điểm b khoản 1 điều 173; điểm h,s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê P 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/3/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Văn T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Ngọc S không có yêu cầu. Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Lê P nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TPTV;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Nhà tạm giữ CA TP.Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Sỹ

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TPTV;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Nhà tạm giữ CA TP.Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Sỹ

